PHÒNG GD & ĐT QUẬN LONG BIÊN

**TRƯỜNG THCS GIA THUỴ**

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN LỊCH SỬ LỚP 6**

**(DẠY HỌC THEO CHỦ ĐỀ)**

***Bắt đầu thực hiện từ năm học 2019 – 2020***

***Cả năm: 37 tuần - 35 tiết***

***Học kì I: 19 tuần - 18 tiết***

***Học kì II: 18 tuần - 17 tiết***

| **TIẾT** | **BÀI** | **TÊN BÀI** | | **ĐIỀU CHỈNH GIẢM TẢI** | **GHI CHÚ** | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 1 | Sơ lược về môn lịch sử | |  |  | |
| 2 | 2 | Cách tính thời gian trong lịch sử | |  |  | |
| 3 | 3 | Xã hội nguyên thuỷ | |  |  | |
| 4 | 4 | **CHỦ ĐỀ: CÁC QUỐC GIA CỔ ĐẠI TRÊN THẾ GIỚI. 3 TIẾT**  Tiết 1: Sự hình thành và các giai cấp, tầng lớp  Tiết 2: Chế độ nhà nước và văn hóa  Tiết 3: Bài tập | |  |  | |
| 5  6 | 5 |
| 7 | 7 | Thời nguyên thủy trên đất nước ta | |  |  | |
| 8 | 8 | Đời sống của người nguyên thủy trên đất nước ta | |  |  | |
| 9 | 9 | Ôn tập | |  |  | |
| **10** |  | **Kiểm tra 45 phút** | |  |  | |
| 11 | 10 | Những chuyển biến trong đời sống kinh tế | | Gộp mục 1 và 2 để tránh trùng lặp |  | |
| 12 | 11 | Những chuyển biến về xã hội | |  |  | |
| 13 | 12 | Nước Văn Lang | |  |  | |
| 14 | 13 | Đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Văn Lang | |  |  | |
| 15 | 14 | Nước Âu Lạc | | Mục 2: “ Đứng đầu nhà nước là An Dương Vương… Bồ chính cai quản”: Không dạy |  | |
| 16 | 15 | Nước Âu Lạc (tiếp theo) | |  |  | |
| 17 | 16 | Ôn tập chương I và II | |  |  | |
| **18** |  | **Kiểmtra HK I** | |  |  | |
| Tích hợp từ Bài 17 đến Bài 23 thành chủ đề**: Các cuộc đấu tranh giành độc lập thời kì Bắc thuộc (từ năm 40 đến thế kỉ IX)** với các nội dung chính sau: | | | | | | |
| 19 | 17 | Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng (năm 40) | |  |  | |
| 20 | 18 | Trưng Vương và cuộc k/c chống quân xâm lược Hán | |  |  | |
| 21 | 19,  20 | Tiết 1: Tình hình nước ta từ thế kỉ I đến thế kỉ VI.  Tiết 2: Khởi nghĩa Bà Triệu (năm 248) | |  |  | |
| 22 |
| 23 |  | Làm bài tập LS | |  |  | |
| **24** |  | **Kiểm tra 45 phút** | |  |  | |
| 25 | 21 | K/n Lý Bí. Nước Vạn Xuân (542 – 602) | | Tiểu sử Lý Bí: Không yêu cầu HS tìm hiểu | Hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê (tên cuộc khởi nghĩa, thời gian, địa điểm, người lãnh đạo, kết quả và ý nghĩa). | |
| 26 | 22 | K/n Lý Bí. Nước Vạn Xuân (542 – 602) (tiếp theo) | | Tiểu sử Triệu Quang Phục: Không yêu cầu HS tìm hiểu |
| 27 | 23 | Những cuộc k/n lớn trong các TK VII – IX | |  |  | |
| 28 | 24 | Nước Cham –pa từ TK II đến TK X | | Mục 2. Tình hình kinh tế, văn hóa Cham - pa từ thế kỉ II đến thế kỉ X | Tập trung chủ yếu vào lĩnh vực văn hóa | |
| 29 | 25 | Ôn tập chương III | |  |  | |
| 30 | 26 | CHỦ ĐỀ: Bước ngoặt lịch sử ở đầu thế kỉ X  Tiết 1: Cuộc đấu tranh giành quyền tự chủ của họ Khúc, họ Dương  Tiết 2: Ngô Quyền và chiến thắng Bạch Đằng | | Tích hợp thành chủ đề:Bước ngoặt lịch sử ở đầu thế kỉ X | Tập trung vào hai nội dung :  1. Họ Khúc dựng quyền tự chủ  2. Chiến thắng Bạch Đằng năm 938 | |
| 31 | 27 |
| **32** |  | **Lịch sử địa phương – Hà Nội từ thời tiền sử đến thế kỉ X** | |  |  | |
|  | 28 | Ôn tập | | Khuyến khích học sinh tự học |  | |
| 33 |  | Làm bài tập LS | |  |  | |
| **34** |  | **KT HK II** | |  |  | |
| **BGH duyệt**  **Phạm Thị Hải Vân** | | | **Tổ chuyên môn duyệt**  **Nguyễn Thị Phượng** | **Nhóm phụ trách chuyên môn**  **Quách Thị Hường** | |